

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Bản án số: 13/2020/HSST

Ngày: 11-3-2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Hồng Hà và ông Nguyễn Quang Miên.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Mạnh Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Tổng Thị Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2020/HSST ngày 19 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

ĐỖ THỊ H, sinh năm 1976.

Nơi sinh và đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, thị trấn LC, huyện CG, tỉnh HD; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đỗ Văn B và bà Nguyễn Thị G; Chồng là Nguyễn Đức H; Bị cáo có 02 con sinh năm 1999 và 2002. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09-01-2020 đến ngày 11-01-2020 (03 ngày). Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Chị Nguyễn Thanh Th, sinh năm 1987. (vắng mặt)

Trú tại: Thôn ChTr, xã ATh, TP. HD, tỉnh HD.

2. Anh Nguyễn Hữu Nh, sinh năm 1993. (vắng mặt)

Trú tại: Thôn KĐ, xã CH, huyện CG, tỉnh HD.

3. Anh Nguyễn Xuân Kh, sinh năm 2001. (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Đ, thị trấn LC, huyện CG, tỉnh HD.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Thị H ký hợp đồng làm đại lý bán vé xổ số kiến thiết với Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Hải Dương vào ngày 01/6/2018. Khi bán xổ số kiến thiết, H còn ghi thêm số lô, số đề ngoài Nhà nước cho người có nhu cầu. Khoảng 17 giờ ngày 09/01/2020, tại khu vực ngã tư Đại An thuộc địa phận thôn Tiền, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, Đỗ Thị H đã bán cho Nguyễn Thị Thanh Th các số đề 58, 85, 76 mỗi số 200.000đ, số lô 58 x 45 điểm. Thành tiền là 1.500.000đ; Bán cho Nguyễn Hữu Nh số lô 89 x 100 điểm thành tiền là 2.000.000đ, các cặp lô xiên 59-92, 63-87, 63-89, 29-36 mỗi cặp 500.000đ thành tiền là 2.000.000đ. Bán cho Nguyễn Xuân Kh số lô 82 x 20 điểm thành tiền là 400.000đ. H đưa cho Th 01 tờ cáp đề. Còn các số lô, số đề bán cho Nh và Kh, H ghi lên mu bàn tay trái của H. Khi H đang bán số lô, số đề cho khách thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng bắt quả tang, thu giữ vật chứng là 01 tờ cáp đề và số tiền là 5.900.000đ.

Quá trình điều tra, H khai nhận cách thức chơi như sau: Số đề khách mua là hai số tự nhiên bất kỳ. So sánh với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng trong ngày mà có hai số cuối của giải đặc biệt trùng với số người chơi đã mua thì người chơi thắng và nhận số tiền gấp 70 lần số tiền đã mua. Số lô thường khách mua là hai số tự nhiên bất kỳ được so sánh với hai số cuối của các giải thưởng của xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày, nếu hai số khách mua trùng với hai số cuối của các giải thưởng thì khách mua thắng và nhận được số tiền gấp 3,5 lần số tiền đã bỏ ra mua. Số lô xiên hai khách mua là hai cặp số tự nhiên bất kỳ được so sánh với các cặp số tương ứng ở cuối của các giải thưởng của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc. Nếu trùng nhau thì người mua thắng và nhận số tiền gấp 10 lần số tiền đã mua. Một điểm lô là 20.000đ. Nếu khách mua không trúng thì mất toàn bộ số tiền đã mua.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 19-02-2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Đỗ Thị H về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận: Bị cáo ký hợp đồng bán xổ số với công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Hải Dương. Trong hợp đồng có ghi nội dung là không ghi lô đề dưới mọi hình thức. Bị cáo biết là vi phạm pháp luật nhưng do ham lời nên bị cáo đã bán số lô số đề ngoài Nhà nước cho ba người và thu được số tiền là 5.900.000đ. Bị cáo viết các số lô số đề ra giấy và viết lên mu bàn tay trái, bị bắt quả tang. Bị cáo trực tiếp bán số lô số đề và trực tiếp chi trả tiền thắng thua cho những người mua. Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo cải tạo tại địa phương để có cơ hội chăm sóc các con và mẹ già.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Thị H phạm tội Đánh bạc. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Đỗ Thị H từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ đi 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Khấu từ 5-10% thu nhập của bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.900.000đ; Lưu tại hồ sơ vụ án tờ giấy ghi các số tự nhiên đã thu giữ của bị cáo. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và Lệ phí của tòa án, Nghị quyết 326/QH14. Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 09-01-2020, tại khu vực ngã tư Đại An thuộc thôn Tiền, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Đỗ Thị H đang có hành vi sát phạt bằng tiền với Nguyễn Thanh Th, Nguyễn Hữu Nh và Nguyễn Xuân Kh dưới hình thức mua bán số lô, số đề trái phép với số tiền là 5.900.000đ thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ việc sát phạt nhau bằng tiền trái phép dưới hình thức mua bán số lô, số đề là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện với mục đích vụ lợi cá nhân. Tổng số tiền bị cáo sử dụng vào việc sát phạt bằng tiền là 5.900.000đ. Trong đó Nguyễn Thanh Th sử dụng số tiền 1.500.000đ, Nguyễn Hữu Nh sử dụng số tiền là 4.000.000đ, Nguyễn Xuân Kh sử dụng số tiền là 400.000đ. Do đó, hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát

nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng và nếp sống văn minh của xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội và có thể là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ, nhân thân và tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX thấy không cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương bằng hình thức cải tạo không giam giữ cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Bị cáo còn bị khấu trừ thu nhập 5% trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Vật chứng: Đối với mảnh giấy ghi các số lô, số đề cần lưu giữ tại hồ sơ làm tài liệu của vụ án. Đối với số tiền 5.900.000đ là số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cho tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Hành vi đánh bạc của Nguyễn Thanh Th, Nguyễn Hữu Nh và Nguyễn Xuân Kh đều có số tiền dưới 5.000.000đ nên chưa đủ định lượng làm căn cứ xử lý về trách nhiệm hình sự. Ngày 11/02/2020, Công an huyện Cẩm Giàng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thị H phạm tội Đánh bạc.

3. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thị H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ đi 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 8 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không

giám giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Đỗ Thị H cho UBND thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Gia đình những người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong thời gian giám sát, giáo dục các bị cáo.

Khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng của bị cáo Đỗ Thị H trong thời gian thi hành án cải tạo không giam giữ để sung quỹ Nhà nước.

4. Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.900.000đ. Lưu giữ tại hồ sơ vụ án mảnh giấy ghi các số tự nhiên đã thu giữ của bị cáo làm chứng cứ của vụ án.

(Đặc điểm của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Luật phí, lệ phí. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016; Bị cáo Đỗ Thị H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- CQCSĐT công an huyện Cẩm Giàng;
- CQTHAHS-công an huyện Cẩm Giàng;
- Trại tạm giam-Công an tỉnh Hải Dương;
- CCTHADS huyện Cẩm Giàng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP

(Đã ký)

Phạm Thúy Hằng

